



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN & KIỂM TOÁN **ANH**

Kế toán, Kiểm toán, Tư vấn thuế, Tư vấn đầu tư và Hải quan



BẢN TIN

**KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, THUẾ
& TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

Được phát hành 30/06/2019

Văn phòng Hải Phòng

Số 34A Phố Máy Tơ, Phường Máy tơ,
Quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng
Tel: 0225 736 866/ 3222198 - Fax: 0225 736 869
Email: acacvn@acacvn.com
<http://acacvn.com>

Văn Phòng Hà Nội

Tầng 3 tòa nhà Sacombank, đường Lê Đức Thọ,
P. Mỹ Đình, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
Tel: 024 3556 8636 - Fax: 024 3556 8635
Email: acacvn@acacvn.com
<http://acacvn.com>



BẢN TIN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VÀ THUẾ

Phát hành định kỳ: 2 kỳ/tháng

(Kỳ 30/06/2019)

Nội dung

Trang

THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)	2-4
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”)	5-6
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)	6-7
CÁC LOẠI THUẾ KHÁC	7
CÁC VẤN ĐỀ KHÁC	8-9
CÁC VĂN BẢN KHÁC	10



**Chào
Tháng 7**
“Những gì
nhẹ nhàng nhất.”
Valagio



THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)

Hoàn thuế giá trị gia tăng

Theo **Công văn số 2383/TCT-CS** ngày 12/6/2019 của TCT, trường hợp cơ sở kinh doanh trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu 100%, có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng/quý; trường hợp trong tháng, quý số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo. Số thuế GTGT được hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu không vượt quá doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhân (x) với 10%.



Chính sách thuế giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư hỗn hợp

Theo **Công văn số 2404/TCT-CS** ngày 13/6/2019 của TCT, trường hợp doanh nghiệp có kinh doanh có dự án đầu tư hỗn hợp (vừa kinh doanh khách sạn, vừa kinh doanh bất động sản) thì Cục Thuế tỉnh hướng dẫn doanh nghiệp tự xác định phần giá trị tài sản được hạch toán là tài sản cố định và phần giá trị tài sản không được hạch toán là tài sản cố định theo hướng dẫn tại Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017 của Bộ Tài chính. Đối với số thuế GTGT đã hoàn tương ứng với phần giá trị tài sản không hình thành tài sản cố định của dự án đầu tư, Cục Thuế tỉnh thực hiện xử lý theo quy định.

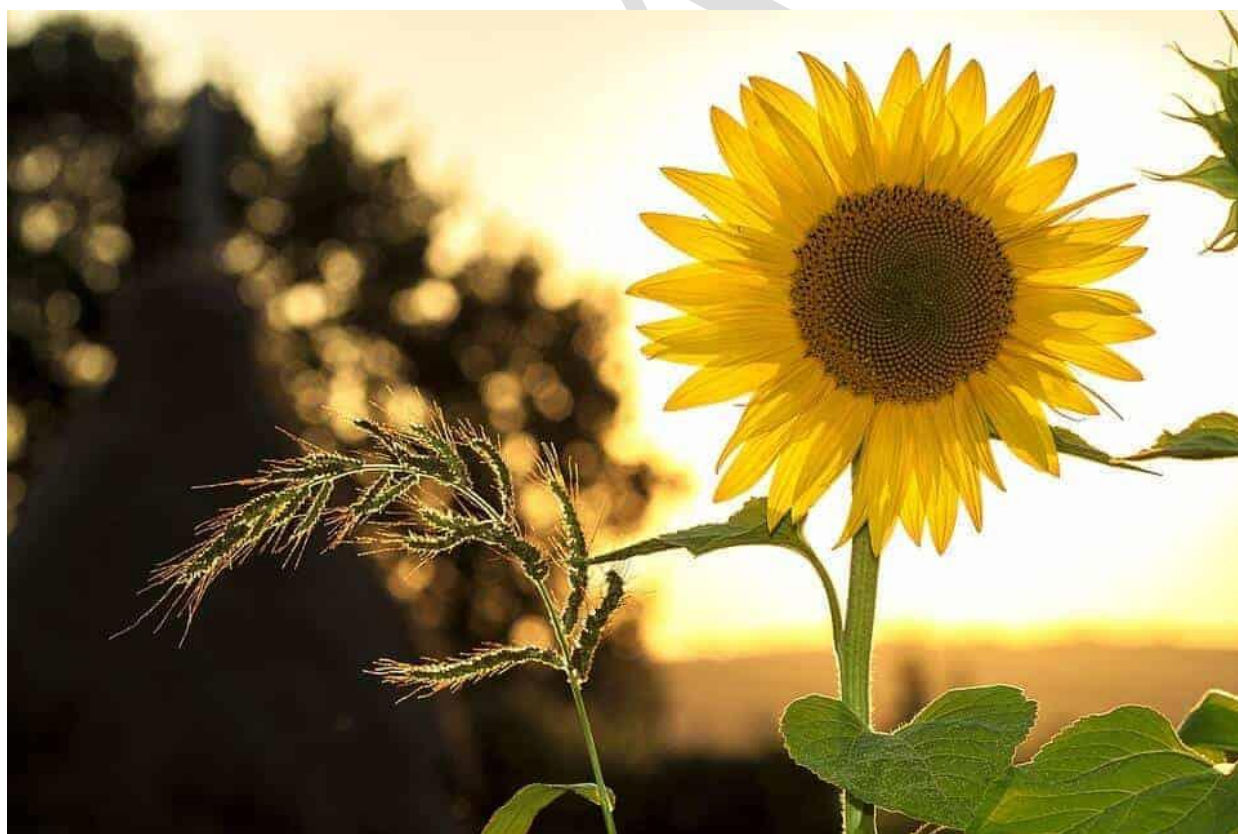


Hoạt động kinh doanh thuộc đối tượng kê khai thuế giá trị gia tăng vắng lai ngoại tỉnh

Theo **Công văn số 2422/TCT-KK ngày 14/6/2019** của TCT, trường hợp của Công ty A tại thành phố A có hợp đồng dịch vụ “bảo trì, vệ sinh máy móc” (bao gồm các công việc: sửa chữa các hỏng hóc nhỏ, thay dầu mỡ cho máy móc, vệ sinh thổi bụi,... đảm bảo máy móc hoạt động ổn định) cho doanh nghiệp khác tại tỉnh B; không phải là hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng, chuyển nhượng bất động sản tại tỉnh B nên không thuộc trường hợp phải kê khai nộp thuế GTGT vắng lai ngoại tỉnh tại tỉnh B.

Hoàn thuế đối với hàng hóa xuất khẩu

Theo **Công văn số 47278/CT-TTHT ngày 19/6/2019** của Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp Chi nhánh Tổng Công ty (TCT) trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng)/quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hóa xuất khẩu theo đúng quy định của pháp luật về xuất nhập khẩu và đã được cơ quan Hải quan xác nhận hoàn thành thủ tục xuất khẩu; có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu từ 300 triệu đồng trở lên nếu đáp ứng các điều kiện về hồ sơ và thủ tục theo quy định tại Thông tư 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng/quý theo quy định tại Thông tư 25/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính. Trường hợp trong tháng/quý, Chi nhánh TCT có số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hoạt động xuất khẩu chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng/quý tiếp theo.



Trường hợp Chi nhánh TCT trong tháng/quý vừa có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ nội địa thì Chi nhánh TCT phải hạch toán riêng số thuế GTGT đầu vào sử dụng cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Trường hợp không hạch toán riêng được thì số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trên tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ của



các kỳ khai thuế giá trị gia tăng tính từ kỳ khai thuế tiếp theo kỳ hoàn thuế liền trước đến kỳ đề nghị hoàn thuế hiện tại.

Số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (bao gồm số thuế GTGT đầu vào hạch toán riêng được và số thuế GTGT đầu vào được phân bổ theo tỷ lệ nêu trên) nếu sau khi bù trừ với số thuế GTGT phải nộp của hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ nội địa còn lại từ 300 triệu đồng trở lên thì Chi nhánh TCT được hoàn thuế cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, số thuế GTGT được hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu không vượt quá doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhân (x) với 10%.

Thuế suất hàng mẫu không thu tiền

Theo **Công văn số 46776/CT-TTHT** ngày 18/6/2019 của Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp Công ty A có thực hiện chương trình khuyến mại không thu tiền của khách hàng, thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì khi xuất hàng, Công ty phải lập hóa đơn trên hóa đơn ghi tên và số lượng hàng hóa, ghi rõ là hàng hóa xuất khuyến mãi, làm hàng mẫu..., giá tính thuế được xác định bằng không (0), dòng thuế suất, tiền thuế GTGT không ghi gạch chéo.

Trường hợp Công ty có thực hiện chương trình khuyến mại không thu tiền của khách hàng, không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì khi xuất hàng, Công ty phải lập hóa đơn kê khai, tính nộp thuế GTGT theo quy định của Bộ Tài chính.





THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)

Chính sách thuế khi xử lý TSBD cho khoản nợ xấu

Theo **Công văn số 2342/TCT-DNL** ngày 10/6/2019 của TCT, trường hợp Công ty A và Ngân hàng B đã thỏa thuận bàn giao tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất của Công ty A để thay thế nghĩa vụ trả nợ cho nhóm Công ty C, thì nghĩa vụ thuế TNDN được xác định như sau: (i) Nếu việc bàn giao của Công ty A có thực hiện chuyển quyền sử dụng đất sang cho Ngân hàng theo giá hai bên thỏa thuận lớn hơn giá vốn theo sổ sách kế toán của Công ty A thì Công ty A thực hiện nghĩa vụ thuế TNDN đối với giao dịch chuyển nhượng bất động sản theo quy định. Trường hợp giá thỏa thuận giữa hai bên thấp hơn hoặc bằng giá vốn của bất động sản thì Công ty A không phải chịu thuế TNDN; (ii) Nếu việc bàn giao tài sản của Công ty A cho Ngân hàng quản lý mà tài sản bảo đảm vẫn thuộc sở hữu của Công ty A, do vậy, khi ngân hàng thực hiện xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ thì nghĩa vụ nộp thuế là của Công ty A. Tuy nhiên, trong trường hợp này Ngân hàng phải kê khai nộp thay thuế cho Công ty A theo hướng dẫn tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC. Thu nhập chịu thuế là phần chênh lệch giữa giá chuyển nhượng với giá vốn bất động sản theo sổ sách kế toán của Công ty A và các chi phí liên quan có chứng từ hợp lệ.



Chính sách thuế GTGT và thuế TNDN

Theo **Công văn số 47390/CT-TTHT** ngày 19/6/2019 của Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp Công ty A ký hợp đồng với Công ty B (là công ty Nhật Bản) để cung cấp dịch vụ kiểm thử phần mềm quản lý nội bộ được sử dụng trong nội bộ tại Nhật Bản, nếu đáp ứng điều kiện về hợp đồng, chứng từ thanh toán quy định tại Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì được áp dụng thuế suất 0%.

Trường hợp Công ty A được UBND Thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong lĩnh vực: biên dịch, lập trình máy vi tính, dịch vụ phân tích hệ thống, dịch vụ khắc phục sự cố máy



vi tính và cài đặt phần mềm, dịch vụ thực hiện phần mềm, sản xuất phần mềm, tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính thì: (i) Đối với hoạt động lập trình máy tính (CPC 8424) và sản xuất phần mềm (CPC 842) nếu đáp ứng là hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm theo đúng quy định tại Thông tư số 16/2014/TT-BTTTT ngày 18/11/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông thì thu nhập phát sinh từ các hoạt động này được áp dụng thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm kể từ năm đầu tiên có doanh thu; miễn thuế TNDN trong 4 năm kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 9 năm tiếp theo. Trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư; (ii) Đối với hoạt động biên dịch, dịch vụ phân tích hệ thống (CPC 8422), dịch vụ khắc phục sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm (CPC 8499), dịch vụ thực hiện phần mềm (CPC 842), tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính (CPC 8410) không phải là hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm theo quy định tại Thông tư số 16/2014/TT-BTTTT thì thu nhập phát sinh từ các hoạt động này không được ưu đãi thuế TNDN.

THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)

Nghĩa vụ khấu trừ Thuế thu nhập cá nhân (TNCN) của tổ chức chi trả khi thuê cá nhân kinh doanh làm người lao động

Theo **Công văn số 2355/TCT-DNNCN ngày 10/6/2019** của TCT, trường hợp Công ty A (Công ty) ký hợp đồng lao động với cá nhân thì Công ty thực hiện các quy định về khấu trừ Thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công và thực hiện quyết toán Thuế TNCN theo ủy quyền của cá nhân theo quy định, không phân biệt cá nhân là chủ hộ kinh doanh hay không phải là chủ hộ kinh doanh.

Trường hợp Công ty ký hợp đồng dịch vụ với cá nhân đáp ứng các điều kiện là thương nhân như: có đăng ký kinh doanh cùng ngành nghề hoặc có đăng ký thuế theo hình thức hộ kinh doanh cùng ngành nghề với hợp đồng dịch vụ, thì Công ty không khấu trừ thuế TNCN mà cá nhân (hộ kinh doanh) phải cấp hóa đơn (nếu thuộc diện được sử dụng hóa đơn) hoặc lập Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào không có hóa đơn mẫu số 01/TNDN (nếu không thuộc diện được sử dụng hóa đơn).

Trường hợp Công ty ký hợp đồng với cá nhân khác với trường hợp nêu trên thì Công ty thực hiện khấu trừ theo quy định về tiền lương, tiền công theo thuế suất 10% trước khi trả cho cá nhân.





Thuế TNCN đối với khoản trợ cấp mất việc làm

Theo **Công văn số 47391/CT-TTHT ngày 19/6/2019** của Cục thuế TP. Hà Nội, trường hợp Công ty chỉ trả các khoản trợ cấp mất việc làm đối với cá nhân ký hợp đồng lao động 03 tháng trở lên khi chấm dứt hợp đồng lao động thì:

Đối với khoản trợ cấp mất việc cho người lao động nghỉ việc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và Bộ luật Lao động thì không tính vào thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công của người lao động.

Đối với khoản trợ cấp mất việc cho người lao động nghỉ việc cao hơn mức quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và Bộ luật Lao động thì Công ty thực hiện tổng hợp cùng với tiền lương, tiền công để khấu trừ thuế TNCN theo biểu thuế lũy tiến từng phần trước khi chi trả.

Trường hợp sau khi đã chấm dứt hợp đồng lao động, Công ty chỉ trả tiền trợ cấp mất việc làm và các khoản hỗ trợ tài chính cho người lao động thì Công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo mức 10% trên tổng thu nhập chi trả cho người lao động theo quy định tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.

Đối với vướng mắc liên quan đến khoản trợ cấp mất việc làm cho người lao động đã được Công ty đóng bảo hiểm thất nghiệp theo quy định, Công ty liên hệ với cơ quan Bảo hiểm để được hướng dẫn cụ thể.

CÁC LOẠI THUẾ KHÁC





CÁC VẤN ĐỀ KHÁC

Hướng dẫn thực hiện hóa đơn điện tử

Theo **Công văn số 2296/TCT-DNL** ngày **06/6/2019** của TCT, (i) Về tiêu thức chữ ký điện tử của người mua trên hóa đơn điện tử: Trường hợp người mua không phải là đơn vị kế toán hoặc là đơn vị kế toán nếu có các hồ sơ, chứng từ chứng minh việc cung cấp hàng hóa, dịch vụ giữa Ngân hàng A với người mua như: hợp đồng kinh tế, phiếu xuất kho, biên bản giao nhận hàng hóa, biên nhận thanh toán, phiếu thu,... thì Ngân hàng lập hóa đơn điện tử cho người mua theo quy định trên hóa đơn điện tử không nhất thiết phải có chữ ký điện tử của người mua; (ii) Về tiêu thức dấu của người bán trên hóa đơn điện tử chuyển đổi sang giấy: Ngân hàng thực hiện chuyển đổi HĐĐT sang hóa đơn giấy theo quy định tại Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011, trên HĐĐT chuyển đổi sang giấy của Ngân hàng không nhất thiết phải có dấu của người bán. Ngân hàng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc chuyển đổi HĐĐT sang hóa đơn giấy. Khách hàng của Ngân hàng được sử dụng HĐĐT chuyển đổi này để kê khai, khấu trừ thuế, chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa hữu hình trong quá trình lưu thông và lưu trữ kế toán theo quy định; (iii) Về chữ ký trên văn bản thỏa thuận trong trường hợp phát hiện sai sót: Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập cho khách hàng sau đó phát hiện sai sót theo quy định tại Thông tư số 32/2011/TT-BTC thì Ngân hàng và khách hàng lập văn bản xác nhận sai sót bằng giấy có chữ ký người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền theo quy định pháp luật về ủy quyền của người mua và người bán. Ngân hàng lập hóa đơn điện tử điều chỉnh sai sót theo quy định tại Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011 của Bộ Tài chính.

Hiện nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 quy định về hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ và Tổng cục Thuế đang xây dựng Thông tư hướng dẫn Nghị định số 119/2018/NĐ-CP nêu trên. Do đó, Ngân hàng A thực hiện theo hướng dẫn tại công văn này cho đến khi có văn bản hướng dẫn mới.





Hướng dẫn liên thông đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế của HTX

Theo **Công văn số 2151/TCT-KK ngày 28/5/2019** của TCT hướng dẫn quy trình đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của hợp tác xã (HTX) theo hình thức liên thông. Theo đó, hướng dẫn xử lý hồ sơ đăng ký HTX đối với cơ quan đăng ký HTX và cơ quan thuế theo cơ chế liên thông đối với các quy trình sau: (i) Quy trình xử lý hồ sơ đăng ký mới đối với HTX, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của HTX; (ii) Quy trình xử lý hồ sơ đăng ký thay đổi, tạm ngừng hoạt động, chia, sáp nhập, hợp nhất, giải thể HTX, chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của HTX; (iii) Quy trình thu hồi GCN đăng ký HTX/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của HTX; (iv) Quy trình đăng ký thuế cho chi nhánh, văn phòng đại diện đã thành lập trước khi Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT có hiệu lực (ngày 28/5/2019) nhưng chưa được cấp mã số đơn vị phụ thuộc, HTX.

Mất thẻ BHYT vẫn có thể được thanh toán tiền khám chữa bệnh

Theo **Thông tư số 09/2019/TT-BYT ngày 10/6/2019** của BYT về thẩm định điều kiện ký hợp đồng khám chữa bệnh BHYT ban đầu và một số trường hợp thanh toán trực tiếp chi phí trong khám chữa bệnh BHYT. Theo đó, người bệnh bị mất thẻ BHYT mà chưa được cấp lại nên không xuất trình được thẻ trước khi ra viện, chuyển viện trong ngày thì có thể làm thủ tục đề nghị cơ quan BHXH thanh toán trực tiếp chi phí khám chữa bệnh BHYT. Việc thanh toán trực tiếp này còn được áp dụng trong các trường hợp sau: (i) Đã tham gia BHYT 5 năm liên tục trở lên và có số tiền cùng chi trả chi phí KCB trong năm lớn hơn 6 tháng lương cơ sở (trừ trường hợp KCB trái tuyến) nhưng chưa được thanh toán số tiền cùng chi trả lớn hơn 6 tháng lương cơ sở; (ii) Trường hợp dữ liệu thẻ BHYT không được cung cấp hoặc cung cấp không chính xác về thông tin thẻ bảo hiểm y tế; (iii) Trường hợp người bệnh không xuất trình được thẻ BHYT trước khi ra viện, chuyển viện trong ngày do tình trạng cấp cứu, mất ý thức hoặc tử vong; (iv) Các trường hợp quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều 31 Luật bảo hiểm y tế được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Thông tư 09/2019/TT-BYT có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2019.





CÁC VĂN BẢN KHÁC

- **Công văn số 45561/CT-TTHT** ngày 13/6/2019 của Cục thuế TP.Hà Nội về việc hiệu lực văn bản và kê khai, nộp thuế GTGT.
- **Công văn số 2407/TCT-CS** ngày 13/6/2019 của TCT về việc thuế GTGT đối với hoạt động chuyển giao công nghệ.
- **Công văn số 2381/TCT-CS** ngày 12/6/2019 của TCT về việc chính sách thuế giá trị gia tăng đối với dự án khôi phục, cải tạo.
- **Công văn số 2333/TCT-CS** ngày 7/6/2019 của TCT về việc chính sách thuế.
- **Công văn số 2383/TCT-CS** ngày 12/06/2019 của TCT về việc hoàn thuế giá trị gia tăng.
- **Công văn số 2404/TCT-CS** ngày 13/06/2019 của TCH về chính sách thuế giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư hồ hợp.
- **Công văn số 2422/TCT-KK** ngày 14/06/2019 của TCT về hoạt động kinh doanh thuộc đối tượng kê khai thuế giá trị gia tăng vắng lai ngoại tỉnh.
- **Công văn 2434/TCT-KK** ngày 14/06/2019 của TCT về việc đăng ký địa điểm kinh doanh và kê khai lệ phí môn bài.
- **Công văn 2425/TCT-CS** ngày 14/06/2019 của TCT về việc bán tài sản bảo đảm tiền vay.

Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán Anh ("ACAC") với 15 năm kinh nghiệm, thành lập và hoạt động từ ngày 21/12/2004, ACAC là một trong những công ty cung cấp các dịch vụ kế toán, kiểm toán, tài chính, thuế và quản trị doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn quốc tế. ACAC đã cung cấp nhiều dịch vụ cho các khách hàng đa quốc gia, các công ty tập đoàn lớn tại Việt Nam với chất lượng cao và đã thực sự chiếm được sự tin nhiệm của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. ACAC cam kết các trách nhiệm vô hạn với tất cả các dịch vụ đang cung cấp.

Văn phòng Hải Phòng

Số 34A phố Máy Tơ, P. Máy Tơ,
Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: 0225 3736 866/ 3222 198
Fax: 0225 3736 869
Email: acacvn@acacvn.com
<http://acacvn.com>

Văn phòng Hà Nội

Tầng 3 tòa nhà Sacombank, đường Lê Đức
Thọ, P. Mỹ Đình, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội
Tel: 024 3556 8636
Fax: 024 3556 8635
Email: acacvn@acacvn.com
<http://acacvn.com>

Tài liệu này được chuyên gia của chúng tôi cập nhật, tóm tắt lại từ các văn bản pháp quy mà các cơ quan chức năng Nhà nước mới ban hành. Tài liệu cung cấp tới Quý khách hàng nhằm tham khảo, chúng tôi không cam kết về nội dung và không chịu trách nhiệm về kết quả của việc sử dụng tài liệu. Do đó, Quý khách hàng sử dụng thông tin nên tham khảo ý kiến chuyên gia.